TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 10-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Thanh Minh.

Ông Dương Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: La Văn T1, sinh năm 1992 tại huyện Đ, tỉnh B; Nơi cư trú: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh C; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không biết tên và bà La Thị N; Bị cáo có vợ đã ly hôn và 02 người con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2020 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 15/4/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lê Trọng N3, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp V, xã V, huyện N, tỉnh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Thái Huỳnh K, sinh năm 2001 (có mặt).
- Anh Thái Thanh N2, sinh năm 2005 (vắng mặt).
- Anh Khổng Văn N1, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh C..

Người đại diện hợp pháp của anh Thái Thanh N2:

- Ông Thái Văn L, sinh năm 1981 (vắng mặt).
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh C.

Người đại diện hợp pháp của anh Khổng Văn N1:

- Ông Khổng Văn T4, sinh năm 1983 (vắng mặt).
- Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Khổng Văn N1 và anh Thái Thanh N2: Ông Phạm Văn T2 – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 10/12/2019, Thái Huỳnh K đang ở nhà tại ấp Ô, xã V, huyện N thì La Văn T1 đến rủ K "*Tối đi làm không*" nghĩa là giải bộ đi soi ba khía, nếu gặp gì thì lấy nấy thì Khải đồng ý. Sau đó Khải đến tiệm game Cường để chơi thì gặp Khổng Văn N1 nên rủ N1 tối đi trộm cùng với T1 thì N1 đồng ý. Đến khoảng 23 giờ, K và N1 đi đến nhà Út Bé ở cùng ấp thì gặp T1 đang nhậu, T1 đưa cho N1 30.000 đồng để mua xăng đổ vào xe của T1. Đến 00 giờ 30 phút, ngày 11/12/2019 T1 nghĩ nhậu về nhà thay đồ và lấy xe mô tô biển số kiểm soát 68S1-418.40 chở K và N1 đi tìm tài sản của người khác để chiếm đoạt, khi đến cầu Ông Đồi thì gặp Thái Văn N2 đang soi ba khía nên T1 dừng xe lại hỏi có tham gia cùng không thì N2 đồng ý và lên xe cho T1 chở đi, trên đường đi T1 nói "*Nếu lấy tài sản bán được 1.000.000 đồng thì Thanh lấy 400.000 đồng, còn lại mỗi người 200.000 đồng, gặp gì lấy nấy*". Khi qua cầu Đội 2 thuộc ấp V, xã V thì T1 dừng xe dẫn bộ cùng K, N1, N2 đi ngược trở lại hướng trung tâm văn hóa xã V, khi đến nhà anh Lê Trọng N3 lúc này khoảng 01 giờ 30 phút, thấy đèn sáng, cửa mở không có người trông coi nên T1 kêu N2 và N1 vào nhà tìm tài sản lấy. N2 vào nhà anh N3 một mình, còn N1 đứng ở bụi chuối gần nhà, T1 và K đứng ngoài lộ để canh dường. Khi vào nhà N2 phát hiện 01 điện thoại di động Samsung A7 màu vàng goal, có ốp lưng bên ngoài đang sạc pin trên kệ nên lấy chạy ra đưa cho T1 cất giữ, T1 kêu N1, N2 và K tiếp tục vào nhà anh N3 để tìm tài sản lấy tiếp, khi vừa đến sân nhà thì anh N3 phát hiện truy hô nên T1 ném bỏ điện thoại xuống bụi cỏ ven lộ và điều khiển xe chở Khải, Nhớ chạy về hướng trung tâm xã, còn Ngà chạy bộ xuống vuông trốn.

Sau đó, anh N3 trình báo lên Công an xã V. Quá trình làm việc T1, K, N1 và N2 thừa nhận hành vi lén lút trộm điện thoại của anh N3.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 31/KL-HĐ ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá huyện N kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu vàng goal, bên ngoài có ốp lưng màu đen trị giá 4.608.500 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Samsung A7 màu vàng goal, 01 xe mô tô hiệu APONI biển số kiểm soát 68S1-418.40.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo La Văn T1 về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn T1 từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Trọng N3 không yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô biển số kiểm soát 68S1-418.40 hiệu APONI.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Thái Thanh N2, anh Khổng Văn N1: Thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Đối với Thái Huỳnh K hiện đang bị truy tố trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét trong cùng vụ án.

Đối với Khổng Văn N1 và Thái Thanh N2 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ tuổi 16 tuổi và phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trong nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ được, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa cụ thể như sau: Khoảng 01 giờ 30 phút, thấy nhà anh N3 đèn sáng, cửa mở không có người trông coi nên T1 kêu N2 và N1 vào nhà tìm tài sản lấy. N2 vào nhà anh N3 một mình, còn N1 đứng ở bụi chuối gần nhà, T1 và K đứng ngoài lộ để canh đường. Khi vào nhà N2 phát hiện 01 điện thoại di động Samsung A7 màu vàng goal, có ốp lưng bên ngoài đang sạc pin trên kệ nên lấy chạy ra đưa cho T1 cất giữ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại Samsung A7 màu vàng goal có giá trị 4.608.500 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo La Văn T1 và Thái Huỳnh K, Khổng Văn N1, Thái Thanh N2 đã có hành vi lén lút để trộm tài sản. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Do đó cáo trạng số: 14/CT-VKS-NH ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo La Văn T1 về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo và Thái Huỳnh K, Khổng Văn N1, Thái Thanh N2 đã cùng thực hiện hành vi phạm tội là thuộc trường hợp đồng phạm nhưng giữa bị cáo và Thái Huỳnh K, Khổng Văn N1, Thái Thanh N2 không có kế hoạch chuẩn bị từ trước nên xác định là đồng phạm giản đơn.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành đủ sức khỏe để lao động kiếm tiền hợp pháp để tiêu xài nhưng do bản tính tham lam, lười lao động muốn hưởng thụ trên công sức của người khác mà không cần lao động nên chiếm đoạt tài sản của người khác tiêu xài cho cá nhân nên cần có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, trong quá trình điều tra bị cáo tự thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn T1 từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy lời luận tội của đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Trọng N3 không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 68S1-418.40 hiệu APONI. Xét thấy, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Samsung A7 màu vàng goal Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo La Văn T1 phải chịu 200.000 đồng. Bị cáo có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[10] Bản án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo La Văn T1 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/4/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô biển số kiểm soát 68S1-418.40 hiệu APONI.

Vật chứng hiện nay do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2020

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển với Chi cục Thi hành án dân huyện huyện Ngọc Hiển.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo La Văn T1 phải chịu 200.000 đồng. Bị cáo có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Công an huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi